

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc.
2. Ông Huỳnh Thiện Khiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 26-8-2021 đối với bị cáo:

Võ Văn Đ, sinh ngày 10/01/1994, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T và bà Huỳnh Thị L; Em ruột: 02 người; Vợ: Võ Thị Bích R (đã ly hôn); Con: 01 người sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 20/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”; **Tiền sự:** Ngày 27/11/2020 bị Công an xã Lợi Thuận ra Quyết định số 74/QĐ-XPHC, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13-7-2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị P.

Địa chỉ: Số 01 đường 28, Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Nguyễn Tố O - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Nguyễn Tố O: Anh Vũ Văn E,

sinh năm: 1979. Địa chỉ: Số 01 đường 28, Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

2. Anh Vũ Văn E, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Số 01 đường 28, Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 31/5/2021, bị cáo Võ Văn Đ mang theo máy cưa đi từ nhà tại Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh đến Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị P thuộc Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh để cắt trộm cây gỗ. Khi đến nơi, bị cáo Đ quan sát không thấy ai trông coi nên lén lút cắt trộm 01 cây xà cừ có chu vi đầu lớn 1,66 m, chu vi đầu nhỏ 1,20 m, chiều dài 3,15 m. Sau khi cắt được cây xà cừ ngã xuống thì để tại chỗ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/6/2021, bị cáo Đ tiếp tục mang theo máy cưa đến địa điểm nêu trên, lén lút cắt trộm 01 cây xà cừ có chu vi đầu lớn 1,61 m, chu vi đầu nhỏ 0,90 m, chiều dài 3,40 m trong khuôn viên Công ty. Sau khi cắt hạ cây xà cừ ngã xuống đất, bị cáo dùng máy cưa cắt bỏ phần ngọn cây và các nhánh cây để chuẩn bị đem cây đi bán thì bị nhân viên Công ty là anh Nguyễn Văn Nổi và anh Vũ Văn E phát hiện, sau đó Đ và anh E xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, bị cáo Đ cầm máy cưa bằng hai tay chém từ trên xuống từ phải qua trái về hướng anh E, anh E đưa tay trái lên đỡ nên bị thương tích sau cẳng tay.

Ngày 08/7/2021, anh Vũ Văn E có đơn yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Võ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTTHS ngày 10/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 cây xà cừ chu vi đầu lớn 1,66 m, chu vi đầu nhỏ 1,20 m, chiều dài 3,15 m, khối lượng 0,50 m³ và 01 cây xà cừ chu vi đầu lớn 1,61 m, chu vi đầu nhỏ 0,9 m, chiều dài 3,40 m, khối lượng 0,43 m³ tại thời điểm ngày 01/6/2021 có trị giá 2.836.500 đồng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/2021/TgT ngày 19/7/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 vết sẹo 1/3 giữa sau cẳng tay trái, kích thước 3,5 x 0,2cm lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Văn E do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm).

Kết quả thu giữ vật chứng: 01 (một) cưa máy dài 82 cm, phần lưỡi có kích thước 42 cm x 9 cm, loại cưa Mitsuyama TL6500. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-9-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị P đã nhận lại tài sản và Công ty, anh E không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về kê biên tài sản: Qua kết quả xác minh, bị cáo Đ không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSBC ngày 25-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu hình phạt chung từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ghi nhận Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị P đã nhận lại tài sản và Công ty, anh E không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và bị cáo hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 31/5/2021 và ngày 01/6/2021, tại khu vực Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Võ Văn Đ đã lén lút cưa 02 cây xà cừ của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị P có giá trị 2.836.000 đồng.

Khi bị anh Vũ Văn E (nhân viên Công ty) phát hiện, hai bên xảy ra cãi vã và mặc dù cả hai không có mâu thuẫn từ trước nhưng bị cáo Đ đã dùng máy cưa bằng 02 tay chém từ trên xuống từ phải qua trái trúng vào cẳng tay trái của anh E gây thương tích 01%. Bị cáo đã dùng máy cưa để thực hiện tội phạm là hung khí nguy hiểm nên đây là yếu tố định khung hình phạt đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó hành vi của bị cáo Đ đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Công ty và mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét áp dụng một mức án phù hợp để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bản án số 47/2017/HS-ST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Xét thấy, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên đây là trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời bị cáo có 01 tiền sự: Quyết định số 74/QĐ-XPHC, ngày 27/11/2020 của Công an xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo có ông nội được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng 3 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị P đã nhận lại tài sản và Công ty, anh E không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Xét thấy, qua kết quả xác minh bị cáo Đ không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cửa máy dài 82 cm, phần lưỡi có kích thước 42 cm x 09 cm, loại cửa MITSUYAMA, TL6500. Là công cụ dùng để phạm tội và còn giá trị nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[9] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 09 (chín) tháng tù.

2. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/7/2021.

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) cửa máy dài 82 cm, phần lưỡi có kích thước 42 cm x 09 cm, loại cửa MITSUYAMA, TL6500.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Võ Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng bị hại vắng

mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ-CQCSĐT.Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui